

# Khái niệm Quản trị nhà nước

G2: 30/05/2020

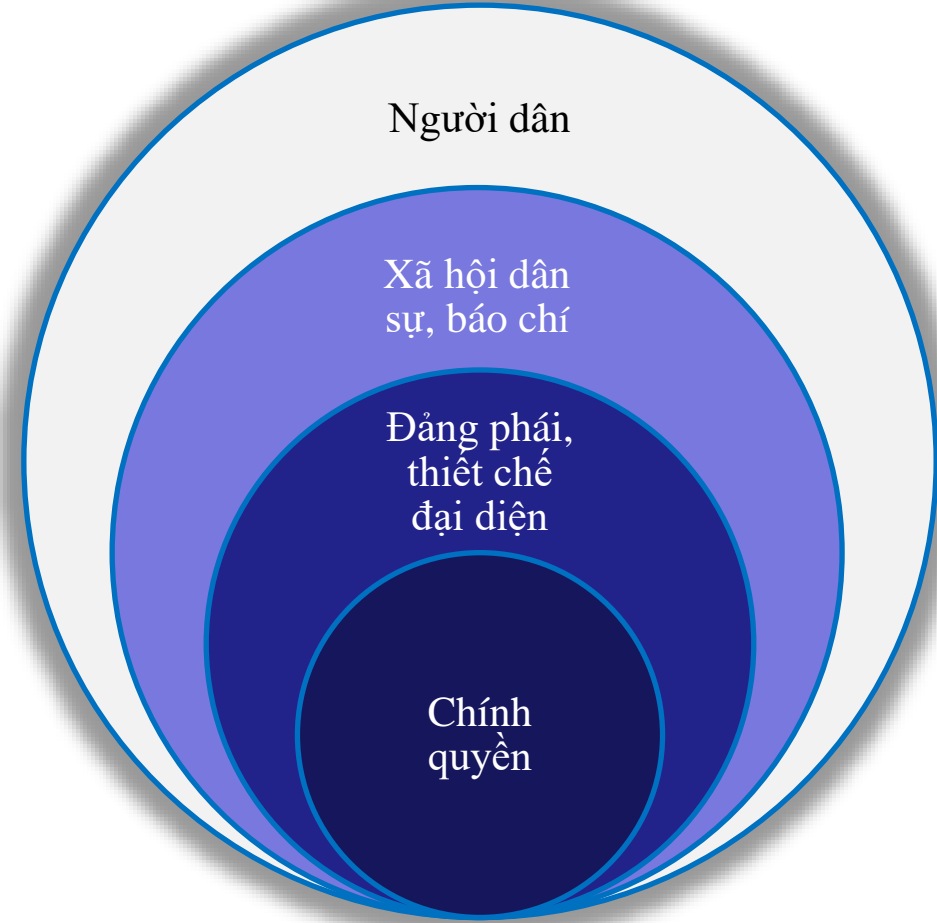
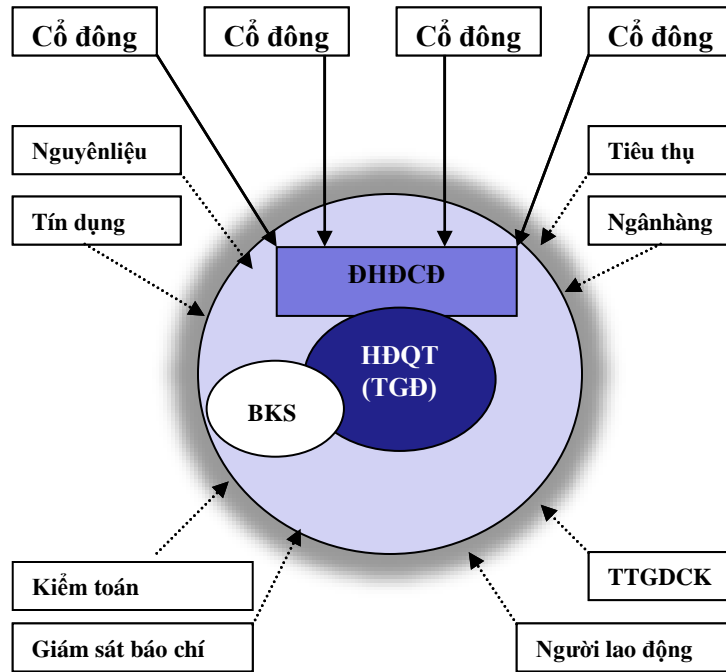
## Bài đọc Tuần 1

- ❖ Acemoglu, *Điều gì làm một quốc gia trở nên giàu có*, MIT 2009
- ❖ Đọc *Bài học chống dịch covid-19 của Việt Nam*- Đọc tr. 1-8, (tham khảo thêm tr. 9-42).
- ❖ Các tài liệu liên quan đến trục trặc/thất bại của nhiều dự án BOT, các tranh cãi liên quan đến các dự thảo Luật về hội và dự án Luật Biểu tình, các lý do vì sao trì hoãn các đạo luật này.
- ❖ Tham khảo định nghĩa public governance của WGI (theo đường dẫn <https://info.worldbank.org/governance/wgi/#home>) và PAPI <http://papi.org.vn/>
- ❖ Tham khảo khái niệm quản trị địa phương PAPI <http://papi.org.vn/>

## Quản trị nhà nước là gì?

- ❖ WB 1989: QTNN là “*sự thực hiện các quyền lực chính trị để quản lý một quốc gia*”, 1992: “*để quản lý các nguồn tài nguyên kinh tế và xã hội phục vụ cho phát triển một quốc gia*”.
- ❖ OECD: QTNN là *thực thi quyền lực chính quyền và trong lĩnh vực chính trị. Quản trị tốt giúp thúc đẩy dân chủ và nhân quyền, thúc đẩy thịnh vượng kinh tế, ổn định và gắn kết xã hội, giảm nghèo, bảo vệ môi trường, sử dụng các nguồn tài nguyên và tăng niềm tin vào các thiết chế chính phủ và hành chính.*
- ❖ Huther và Shah 1996: QTNN là *các khía cạnh thực hành quyền lực qua thể chế chính thức hoặc phi chính thức nhằm quản trị mọi nguồn tài nguyên đã giao cho nhà nước*
- ❖ Kaufmann: QTNN *là các truyền thống và thể chế thực thi quyền lực ở một quốc gia, bao gồm:*
  - Chọn người lãnh đạo đất nước như thế nào, giám sát họ ra sao và khi cần thay thế họ ra sao,
  - Năng lực của chính phủ xây dựng và thực hiện các chính sách có cơ sở và cung cấp dịch vụ công,
  - Sự tôn trọng của người dân và nhà nước đối với các thể chế điều tiết tương tác kinh tế.

# Liên hệ từ Quản trị công ty đến Quản trị nhà nước



## Quản trị nhà nước và Quản lý nhà nước

### ❖ **Quản trị nhà nước:**

- Xác định các nguồn lực, tài nguyên được giao phó cho nhà nước;
- Tổ chức quản trị các tài nguyên đó qua các thể chế chính thức/phi chính thức
- Đảm bảo quyền tham gia của người dân

### ❖ **Quan tâm chính:**

- Nhận biết quyền lực trong quốc gia
- Quyền lực được trao cho ai, trao như thế nào,
- Người điều hành quốc gia tổ chức các chính sách sao cho hiệu quả và cung cấp các dịch vụ công,
- Đảm bảo sự giám sát, tham gia của người dân.

### • **Quản lý nhà nước:**

- Xác định thẩm quyền của nhà nước,
- Phân định thẩm quyền (phân công, phân nhiệm)
- Tổ chức thực hiện thẩm quyền
- Biện pháp khuyến khích và cưỡng chế

### • **Quan tâm chính:**

- Tổ chức bộ máy,
- Quy trình (đúng quy trình)
- Thẩm quyền của từng cơ quan

## So sánh hai môn học Quản lý công & Quản trị Nhà nước

- ❖ *Những câu hỏi lớn trong nghiên cứu QLC*
- ❖ *Giá trị công: tư nhân hay nhà nước*
- ❖ *Bản chất của QLC*
- ❖ *QLC mới và cũ*
- ❖ *Tương lai của QLC: thảo luận*
- ❖ *Cấu trúc bộ máy nhà nước và tổ chức công*
- ❖ *Văn hóa tổ chức*
- ❖ *Động cơ phục vụ công*
- ❖ *Lợi ích và thách thức của trọng nhân tài*
- ❖ *Hoạch định chiến lược dài hạn trong tổ chức công*
- ❖ *Thuê ngoài và đánh giá kết quả*
- ❖ *Hợp tác/đổi mới sáng tạo liên khu vực • QLC ở các nước đang phát triển*
- ❖ *Khái niệm Quản trị nhà nước*
- ❖ *Các chức năng của nhà nước*
- ❖ *Du nhập thể chế hiện đại: Các tiền đề để thành công*
- ❖ *Dân chủ, ủy trị, các chức năng của cơ quan dân cử*
- ❖ *Trách nhiệm giải trình của chính quyền trung ương*
- ❖ *Tổng quan về trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương*
- ❖ *Quản trị các nguồn tài nguyên của chính phủ*
- ❖ *Chính sách với nhân lực trong khu vực công*
- ❖ *Tổng quan về sự tham gia của người dân*
- ❖ *Giám sát của cơ quan dân cử đối với chính quyền*
- ❖ *Xã hội dân sự*
- ❖ *Doanh nghiệp và chính quyền*
- ❖ *Tiếp cận thông tin*

## Quản trị tốt là gì?

UNDP 1997:

- ❖ **Quản trị quốc gia có sự tham gia của người dân:** người dân có tiếng nói trong hoạch định c/s, có dân chủ đại diện=> có tự do ngôn luận và lập hội
- ❖ **Có chế độ pháp quyền: ?**
- ❖ **Có chính quyền minh bạch:** Quy trình, thông tin phải tiêm cận được với người dân, giúp họ giám sát
- ❖ **Chính quyền quan tâm tới lợi ích xã hội của** tất cả các bên hữu quan
- ❖ **Tạo đồng thuận rộng rãi** trong xã hội
- ❖ **Đổi xử công bằng:** về cơ hội cải thiện chất lượng cuộc sống của mọi người dân
- ❖ **Chính quyền có hiệu lực và hiệu quả:** Hiệu lực của các thể chế và quy trình, hiệu quả so với tài nguyên đã đầu tư
- ❖ **Có trách nhiệm giải trình:** Cá nhân & tổ chức quyết định chính sách có trách nhiệm giải trình trước công chúng
- ❖ **Người lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược:** Tầm nhìn rộng và lâu dài phát triển quản trị quốc gia và nguồn nhân lực trong quốc gia phục vụ cho phát triển

## Quản trị tốt và Phát triển nguồn lực con người

UNDP 2002:

- Nhân quyền và các quyền tự do cơ bản được bảo đảm, bảo đảm nhân phẩm con người
- Người dân được quyền tham gia trong các quyết sách của chính quyền
- Người dân có thể yêu cầu những người ra chính sách của chính quyền phải chịu trách nhiệm giải trình về quyết định của mình
- Các thể chế điều chỉnh quan hệ xã hội giữa người dân phải rõ ràng, minh bạch, công bằng
- Nam nữ bình quyền
- Không phân biệt chủng tộc, tôn giáo, tầng lớp
- Nhu cầu của các thế hệ tương lai phải được lưu ý khi xây dựng chính sách hiện tại
- Các chính sách phải đáp ứng nguyện vọng của người dân